

Số: 02/2020/QĐST-DS

Bà Rịa, ngày 27 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mai.

Thư ký phiên họp: Bà Bùi Thị Dung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Anh Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 33/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2020 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2020/QĐST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Ông Trương Quang H, sinh năm 1957; địa chỉ: Tổ 11, khu phố 6, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

2. ***Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan:*** Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ 11, khu phố 6, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Trương Quang H tham gia kháng chiến tại địa bàn tỉnh Quảng Trị, và Tây Nguyên từ năm 1972 đến năm 1975, sau đó bị phơi nhiễm Dioxin (chất độc màu da cam). Ông H kết hôn với bà Nguyễn Thị L, sinh được 02 người con là Trương Nguyễn P, sinh năm 1978 (đã mất năm 2016) và Trương Nguyễn Thị H, sinh năm 2002, cả hai con đều bị phơi nhiễm chất độc màu da cam từ bố. Chị Trương Nguyễn Thị H bị bại não từ nhỏ, tình trạng không đi lại được, không nhận biết người thân, tiêu tiểu không tự chủ, không nói được, tay chân teo cơ, ăn ngủ và vệ sinh do người thân làm giúp, các giao dịch dân sự L quan, bà Hà không thể thực hiện được. Vì vậy, ông H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố chị Hà mất năng lực hành vi dân sự để cử người giám hộ cho chị Hà trong việc thực hiện các giao dịch dân sự. Đề nghị giao ông H là người giám hộ cho chị H và bà L là người giám sát việc giám hộ theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ việc như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Thư ký phiên họp: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ việc đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp, Thẩm phán và Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên họp sơ thẩm.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ việc: Các đương sự đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Chị H bị bệnh từ nhỏ không có khả năng nhận thức, không tự chăm lo cho bản thân được mà phải nhờ sự hỗ trợ của người khác nên ông H có đơn yêu cầu mất năng lực hành vi dân sự. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 921/2020/KLGĐTC ngày 03/3/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thì chị H mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Căn cứ vào quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông H, tuyên bố chị H mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ông H có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trương Nguyễn Thị Hà, sinh năm: 2002; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 11 khu phố 6, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu mất năng lực hành vi dân sự, được xác định quan hệ yêu cầu giải quyết là “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Xét thấy, chị H bị bệnh từ nhỏ do chậm phát triển không có khả năng tự chăm sóc cho bản thân mà mọi sinh hoạt phải có người giúp đỡ. Vì vậy, ông H có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị H mất năng lực hành vi dân sự để cử người giám hộ trong việc thực hiện các giao dịch dân sự theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 921/2020/KLGĐ ngày 03/3/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận tình trạng sức khỏe của chị H như sau: “Về y học: Đương sự chậm phát triển trí tuệ mức độ trầm trọng/Bãi não (F73/G80-ICD10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Như vậy, yêu cầu của ông H về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố chị H mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về việc cử người giám hộ và giám sát việc giám hộ: Do gia đình ông H chỉ có vợ chồng và người bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự nên cử ông H là người giám hộ cho chị H và bà L là người giám sát việc giám hộ theo quy định của pháp luật.

[4]. Về lệ phí: Ông Trương Quang H là người cao tuổi, đồng thời có đơn xin miễn nộp lệ phí nên không phải nộp lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 27, 35, 39, 149, 367, 369, 370, 371, 372, 376 và 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 22, 46, 47, 48, 49 và 51 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Chính phủ.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trương Quang H về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*”, tuyên bố: Chị Trương Nguyễn Thị H, sinh năm: 2002; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 11, khu phố 6, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu mất năng lực hành vi dân sự.

Ông Trương Quang H là người giám hộ của chị Trương Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thị L là người giám sát việc giám hộ theo quy định của pháp luật.

2. Về Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trương Quang H không phải nộp lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Về Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: “*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*”.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- CCTHADS thành phố Bà Rịa;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai